

DANH SÁCH CÁC LỖ HÀNG

(Kèm theo công văn số: /CKKV/-GSHQ ngày tháng 6 năm 2026)

STT	Số hiệu container	Số seal	Loại cont	Tên hàng	Số lượng, trọng lượng	Người gửi, địa chỉ	Người nhận, địa chỉ	Số vận đơn	Số hiệu phương tiện	Hạng loại container	Ngày mở hàng đúng công, kho, bãi	Số ngày tồn	Ngày báo cáo	Vị trí, địa điểm lưu giữ hàng	Nơi DK tờ khai	Số tờ khai, ngày DK	Tình trạng	GHI CHÚ	GHI CHÚ	GHI CHÚ 1
1	5	7	6	2	4.00	8	9	10	11	12	13	14		15	16					
1	CGMU5575295	R0319562/001095	40RF	BAGS/FROZEN SALTED BEEF	34.34	WHITE STAR	QUANG PHU WAREHOUSING &	AKI0623940	HANSA AUGSBURG	CMA	12/03/2026	95	14/06/2026	TẢN VỦ						
2	NCCU1801660	9283/BS9284/BS92	20TK	RECTANGULAR BHS	20.50	NIPPON CONCEPT	MAXWELL LOGISTICS	AMP0534236	SMOOTH WIND	CNC	10/03/2026	97	14/06/2026	TẢN VỦ						
3	SKHU6466319	29632554 KH	40HC	Ống ứng môi hydrocacbon	20.00	DOSUNG SEAFAIR	ACS LOGISTICS VINA CO., LTD 6	SNK001026010719	PACIFIC BEIJING	SKR	01/03/2026	106	14/06/2026	TẢN VỦ	HQDV3	108064447303/A41 ngày 19/03/2026				#N/A #N/A
4	OTPU6775995	WHLW958782	40RF	SEMI-TRAIL CHICKEN FEET HS CODE	32.10	LOGISTICS	QUAN MINH IMPORT EXPORT.	062G000158	WAN HAI 101	WHL	20/02/2026	115	14/06/2026	TẢN VỦ						
5	CXRU1073115	27765/	40RF	Loại ton đông lạnh	30.67	INTRALDE SPA BHD	GLOBAL REACH	CNB0307442	SINAR SUNDA	CNC	16/02/2026	119	14/06/2026	TẢN VỦ	HQKV3	107994352060/C11 ngày 24/02/2026				#N/A #N/A
6	OTPU6689623	WHLW960851		FROZEN CHICKEN FEET	30.9			062P004009	WAN HAI 101	WHL	02/14/2026	121	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
7	UETU6010712	29598178		Chế phẩm tạo độ bám dính	24.49	JIANGXI JINKO PV	JINKO SOLAR (VIETNAM)	757510904914.00	TS QINGDAO	SOC	02/11/2026	160	14/06/2026	TẢN VỦ	HQKV3	107909801901/A11 ngày 20/01/2026				rút hàng từ container
8	MRKU484749	MLCN1951285		DRUMS, TREATMENT	17.04	XINHUA TELL READY &	QUAN MINH IMPORT EXPORT.	265844638	MAERSK NACKA	MSK	02/09/2026	126	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
9	CGMU5551035	L708287/		FROZEN CHICKEN FEET	34.7			LAK0130007	CMA CGM VISBY	CMA	02/07/2026	128	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
10	MRSU8843482	MLCN4299486		Thành phẩm quy	10.93			264849288	NORDAGER MAERSK	MSK	02/07/2026	128	14/06/2026	TẢN VỦ	HQDV	108193728531/A11 ngày 28/04/2026				mỗi psinh trên 90n
11	SLZU2852372	254216		METHYL ETHYL	22.6	LANGSU BROAD	BLUE RIVER TRANSPORT	263629859	NORDAGER MAERSK	MSK	02/07/2026	128	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
12	OTPU6035710	ak19966		FROZEN CHICKEN FEET	34.14	ANSAH NAJAH	QUAN MINH IMPORT EXPORT.	ONEYDMNF09312600	SINAR SUNDA	ONE	02/06/2026	129	14/06/2026	TẢN VỦ						Đang làm thủ tục TX
13	TCLU2957094	JPE856065		CHEMICALS POTASSIUM	7.4	NIPPON EXPRESS	TAX CODE ?	ONEYYTOF06467800	SWAN RIVER BRIDGE	ONE	02/03/2026	132	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
14	OTPU6192318	WHA1916564		Chicken feet (Frozen)	29.8	DAELIM CHEMI	Quam Minh import and export	196FA06466	WAN HAI 101	WHL	01/31/2026	135	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
15	SKLU1300030	HAL328141		642 PK.22GPK1 642 PACKAGES	22.8	DAELIM CHEMI	0110323596 DS CHEM TECH	HASLK02251201830	YOKOHAMA TRADER	HAS	01/22/2026	144	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
16	BEAU225286	22157341		YELLOW MAIZE	25.82	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
17	CBHU4423580	29090907		YELLOW MAIZE	26.25	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
18	CSNU1075750	29091014		YELLOW MAIZE	25.98	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
19	CBHU4458647	29081310		YELLOW MAIZE	26.96	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
20	CSLU1383000	22157350		YELLOW MAIZE	27.64	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
21	CSNU1496148	29081930		YELLOW MAIZE	26.85	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
22	CSLU1619332	29081906		YELLOW MAIZE	26.91	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
23	CSLU1896487	29081909		YELLOW MAIZE	26.26	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
24	FCU5628975	22157349		YELLOW MAIZE	26.15	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
25	FTAU1490010	29090964		YELLOW MAIZE	27.26	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
26	FCU5841617	29090914		YELLOW MAIZE	25.66	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
27	OOLU0598055	29081924		YELLOW MAIZE	26.19	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
28	OOLU1555762	29081910		YELLOW MAIZE	26.39	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
29	OOLU0783182	22157342		YELLOW MAIZE	27.26	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
30	OOCU0859403	29090915		YELLOW MAIZE	26.73	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
31	OOCU0789986	29081923		YELLOW MAIZE	26.98	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
32	TEMU0144657	29081929		YELLOW MAIZE	26.4	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
33	TLLU3058677	29081905		YELLOW MAIZE	26.68	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
34	TGBU2317915	29087317		YELLOW MAIZE	26	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
35	UETU2631861	29087318		YELLOW MAIZE	26.66	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
36	UETU2662121	29090908		YELLOW MAIZE	26.69	HARI AGRO	INVESTMENT	COAU7264670940	SINAR SUNDA	COS	01/17/2026	149	14/06/2026	TẢN VỦ						mỗi psinh trên 90n
37	TIFU1777241	255299	20TK	METHYL ETHYL KETONE (MEK)	22.74	Chemical products, nos	BLUE RIVER TRANSPORT	264346750	ZHONG GU DI ZHONG HAI	SOC	01/14/2026	152	14/06/2026	TẢN VỦ						Đang XM
38	TIHU992290	GLH02574	40HC	FRESH LEGG WAFLE	12.90	SIENZHEN TOP	KINGFISHER LOGISTICS CO., LTD23	DISCTA026007092	PANCON GLORY	DIC	01/14/2026	152	14/06/2026	TẢN VỦ						Đã KK, PL, hàng hóa
39	TCNU9565629	JPE763981	40HC	THE ORGANIC MAGNETIC	11.50	NISHI-NIPPON RAILROAD	NSR GLOBAL LOGISTICS	ONEYYTOF06481500	SWAN RIVER BRIDGE	ONE	01/13/2026	153	14/06/2026	TẢN VỦ						Đang XM
40	MRKU1324222	MLKR0956715	40HC	DRY PAPER	30.15	NSI CORPORATIO	CÔNG TY TNHH GLOBAL JUNCTION	261028977	NORDAGER MAERSK	MSK	11/29/2025	198	14/06/2026	TẢN VỦ						Đang XM
41	TCKU6841016	MLKR0417863	40HC	DRY PAPER	30.13	NSI CORPORATIO	CÔNG TY TNHH GLOBAL JUNCTION	261028977	NORDAGER MAERSK	MSK	11/29/2025	198	14/06/2026	TẢN VỦ						Đang XM
42	TGBU6842824	MLKR0956631	40HC	DRY PAPER	30.18	NSI CORPORATIO	CÔNG TY TNHH GLOBAL JUNCTION	261028977	NORDAGER MAERSK	MSK	11/29/2025	198	14/06/2026	TẢN VỦ						Đang XM
43	TRHU4487826	MLKR0955391	40HC	DRY PAPER	29.69	NSI CORPORATIO	CÔNG TY TNHH GLOBAL JUNCTION	261028977	NORDAGER MAERSK	MSK	11/29/2025	198	14/06/2026	TẢN VỦ						Đang XM
44	CAAU7060757	MLKR0954231	40HC	DRY PAPER	29.92	NSI CORPORATIO	CÔNG TY TNHH GLOBAL JUNCTION	260881735	MAERSK NARVIK	MSK	11/18/2025	209	14/06/2026	TẢN VỦ						Đang XM
45	MRKU6287381	MLKR0954220	40HC	DRY PAPER	30.00	NSI CORPORATIO	CÔNG TY TNHH GLOBAL JUNCTION	260881735	MAERSK NARVIK	MSK	11/18/2025	209	14/06/2026	TẢN VỦ						Đang XM
46	CAAU6471814	H/25.0628686 KH	40HC	Giấy khô, đang sản	29.00		CÔNG TY TNHH SILVER VINA	260582210	TS QINGDAO	MSK	11/06/2025	221	14/06/2026	TẢN VỦ	HQDV	107680783450/A11 ngày 06/11/2025				Đã mở TK
47	CAAU8346724	H/25.0628682 KH	40HC	Giấy khô, đang sản	30.00		CÔNG TY TNHH SILVER VINA	260582210	TS QINGDAO	MSK	11/06/2025	221	14/06/2026	TẢN VỦ	HQDV	107680783450/A11 ngày 06/11/2025				Đã mở TK
48	HASU4074461	H/25.0628683 KH	40HC	Giấy khô, đang sản	29.00		CÔNG TY TNHH SILVER VINA	260582210	TS QINGDAO	MSK	11/06/2025	221	14/06/2026	TẢN VỦ	HQDV	107680783450/A11 ngày 06/11/2025				Đã mở TK
49	MRKU4951383	H/25.0628684 KH	40HC	Giấy khô, đang sản	30.00		CÔNG TY TNHH SILVER VINA	260582210	TS QINGDAO	MSK	11/06/2025	221	14/06/2026	TẢN VỦ	HQDV	107680783450/A11 ngày 06/11/2025				Đã mở TK
50	MSKU1679123	H/25.0628685 KH	40HC	Giấy khô, đang sản	29.00		CÔNG TY TNHH SILVER VINA	260582210	TS QINGDAO	MSK	11/06/2025	221	14/06/2026	TẢN VỦ	HQDV	107680783450/A11 ngày 06/11/2025				Đã mở TK

chuyển hs

#N/A #N/A
#N/A #N/A
#N/A #N/A
#N/A #N/A

51	NYKU09807944	JPE698681	20DC	Hạt nêm Ajinomoto	8.10		CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU HIEU MIAOTONG	ONEYOSAF8007300	SMOOTH WIND	ONE	10/07/2025	251	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV2	10810189085/A12 ngày 30/7/2026		Đã mở TK	Luãng vàng			
52	MSKU17737850	MLCN3204990	20DC	COROLLACROSS	3.65	henzhen Miaotong	THANGDONG VIET NAM CO., LTD Address: 17	259038625	NORDAGER MAERSK	MSK	09/27/2025	261	14/06/2026	TẢN VŨ						Dung XM		
53	WHSU6380877	WHA1620654	40HC	4 PKG USED CO EQUIPMENT	22.00	HIKARISHOKA 1 NGUYENTHI	CÔNG TY CỔ PHẦN CỬ KHAI	015FX27152	WAN HAI 101	WHL	08/30/2025	289	14/06/2026								Dung XM	
54	CMU17668824	DA398169KH	40HC	Quạt gió thổi khí lưu lượng lớn	9.00		CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18	ARM4001331	ASTERIOS	CNC	07/12/2025	338	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	10735352461/G21 ngày 17/07/2025		Đã mở TK	Luãng đỏ		Haiing VP	
55	TTLU11468311	NOEAL KH	40RF	Quạt gió thổi khí lưu lượng lớn	10.40		CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18	ARM4001331	ASTERIOS	CNC	07/12/2025	338	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	10735352461/G21 ngày 17/07/2025		Đã mở TK	Luãng đỏ		Haiing VP	
56	WHSU64665980	WHLQ364262	40HC	1176 CTN BLACK TEA	20.20	YUE XI COUNTY JIJI	VAN DUC LINH COMPANY LIMITED	033F509854	WAN HAI 175	WHL	07/11/2025	339	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
57	TCNU12172365	412831/ALPRESEN T	40HC	PREPAID/IMBO	23.98	99P RICVCLUNG	0204259766 MANH BAC COMPANY	LPL1425352	INCEDA	CMA	07/03/2025	347	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
58	DLLU1511622	29416195KH	40HC	Dây đai băng vải dệt	10.00		CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Thuận Ngai Và	DJSC/TA025006038	PEGASUS HOPE	DJS	06/29/2025	351	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	107314164420/A11 ngày 01/07/2025		Đã mở TK	Luãng vàng		Haiing VP	
59	DLLU1516455	29416196KH	40HC	Dây đai băng vải dệt	10.00		CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Thuận Ngai Và	DJSC/TA025006038	PEGASUS HOPE	DJS	06/29/2025	351	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	107314164420/A11 ngày 01/07/2025		Đã mở TK	Luãng vàng		Haiing VP	
60	HALU2082143	29463278 KH	20DC	Nước Hông sâm Dooby	9.50		CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI	HASL/K01250604739	KHARIS HERITAGE	HAS	06/25/2025	355	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	107395934002/A11 ngày 30/7/2025		Đã mở TK	Luãng đỏ		Haiing VP	
61	HALU2354703	29463635KH	20DC	Nước Hông sâm Dooby	9.50		CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI	HASL/K01250604739	KHARIS HERITAGE	HAS	06/25/2025	355	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	107395934002/A11 ngày 30/7/2025		Đã mở TK	Luãng đỏ		Haiing VP	
62	MRKU15056460	MLCN9480207	40HC	Giò đựng quần áo đàn	9.29		CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN SANG TAO M&M	254741670	NICOLAI MAERSK	MSK	06/25/2025	355	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV2	107445646341/A11 ngày 15/8/2025		Đã hủy TK ngày 15/05/2026	Luãng đỏ		Haiing VP	
63	SKLU1655555	29463338 KH	20DC	Nước Hông sâm Dooby vì cam	21.60		CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI	HASL/K01250604739	KHARIS HERITAGE	HAS	06/25/2025	355	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	107395934002/A11 ngày 30/7/2025		Đã mở TK	Luãng đỏ		Haiing VP	
64	SKLU13504331	29494663KH	20DC	Nước Hông sâm Dooby vì cam	22.00		CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI	HASL/K01250604739	KHARIS HERITAGE	HAS	06/25/2025	355	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	107395934002/A11 ngày 30/7/2025		Đã mở TK	Luãng đỏ		Haiing VP	
65	SKLU1620142	29494661 KH	20DC	Nước Hông sâm Dooby vì cam	22.00		CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI	HASL/K01250604739	KHARIS HERITAGE	HAS	06/25/2025	355	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	107395934002/A11 ngày 30/7/2025		Đã mở TK	Luãng đỏ		Haiing VP	
66	SKLU1979050	29494662KH	20DC	Nước Hông sâm Dooby vì cam	22.00		CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI	HASL/K01250604739	KHARIS HERITAGE	HAS	06/25/2025	355	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	107395934002/A11 ngày 30/7/2025		Đã mở TK	Luãng đỏ		Haiing VP	
67	SKLU0700855	29494667 KH	20DC	Nước Hông sâm Dooby vì cam	21.70		CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI	HASL/K01250604739	KHARIS HERITAGE	HAS	06/25/2025	355	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	107395934002/A11 ngày 30/7/2025		Đã mở TK	Luãng đỏ		Haiing VP	
68	ZGXU13049711	566451 KH	20DC	Xi lô cao su CN Lầu M&M B&M KH&A	22.00		CÔNG TY CỔ PHẦN VỆ LƯU M&M B&M KH&A	ZGNGZH82800004	XIN HAI XIU	ZGL	06/22/2025	358	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	107304934922/A11 ngày 27/6/2025		Đã mở TK	Luãng đỏ			
69	CGMU5349148	KLW412384	40RF	FROZEN CHICKEN FEET	29.00	R&FINTERNATIONALTRADE	VIMCOLOGISTICSINC ADDAARTEHLOORO	BUPO193730	INCEDA	CMA	03/10/2025	462	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
70	TXGU6902973	TSH11857942	40HC	Thẻ bù nạp tay, vải	6.40		CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG TRUY	741550024695	ZHONG GU DONG HAI	TSL	03/03/2025	469	14/06/2026	TẢN VŨ	HQDV	10702698200/A11 ngày 18/03/2025		Đã hủy ngày 09/04/2026	Luãng đỏ		Dung XM	
71	MSCU4937562	HLD11642558	40DC	DEBARKED LOGS	29.30	HÔNG CỔ THÔNG TIN	HÔNG CỔ THÔNG TIN	COAU72580987850	CMA CGM VISBY	COS	02/13/2025	487	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
72	CGMU8006399	60031719KH	40RF	FROZEN CHICKEN	28.20	RF WAREHOUSE INC.	QUANG PHU COMPANY LTD 3E3	BUPO192243	CMA CGM VISBY	CMA	12/20/2024	542	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
73	CSLU0603642	25029917	40HC	INDIAN RICE	31.30	UMAEXPO PRIVATE	KHAM THIEN COMPANY LTD 3E3	COAU8046858120	CMA CGM VISBY	COS	12/09/2024	553	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
74	CSNU17590681	25029915	40HC	INDIAN RICE	31.30	UMAEXPO PRIVATE	KHAM THIEN COMPANY LTD 3E3	COAU8046858120	CMA CGM VISBY	COS	12/09/2024	553	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
75	CSNU7781501	25029918	40HC	INDIAN RICE	31.30	UMAEXPO PRIVATE	KHAM THIEN COMPANY LTD 3E3	COAU8046858120	CMA CGM VISBY	COS	12/09/2024	553	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
76	CSNU8006448	25029911	40HC	INDIAN RICE	31.30	UMAEXPO PRIVATE	KHAM THIEN COMPANY LTD 3E3	COAU8046858120	CMA CGM VISBY	COS	12/09/2024	553	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
77	FSCU8456932	25029920	40HC	INDIAN RICE	31.30	UMAEXPO PRIVATE	KHAM THIEN COMPANY LTD 3E3	COAU8046858120	CMA CGM VISBY	COS	12/09/2024	553	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
78	FSCU8459612	25029919	40HC	INDIAN RICE	31.30	UMAEXPO PRIVATE	KHAM THIEN COMPANY LTD 3E3	COAU8046858120	CMA CGM VISBY	COS	12/09/2024	553	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
79	OOCU7586044	25029916	40HC	INDIAN RICE	31.20	UMAEXPO PRIVATE	KHAM THIEN COMPANY LTD 3E3	COAU8046858120	CMA CGM VISBY	COS	12/09/2024	553	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
80	TRHU5266287	25029913	40HC	INDIAN RICE	31.20	UMAEXPO PRIVATE	KHAM THIEN COMPANY LTD 3E3	COAU8046858120	CMA CGM VISBY	COS	12/09/2024	553	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
81	TRHU5362130	25029914	40HC	INDIAN RICE	31.20	UMAEXPO PRIVATE	KHAM THIEN COMPANY LTD 3E3	COAU8046858120	CMA CGM VISBY	COS	12/09/2024	553	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
82	TRHU6644416	25029912	40HC	INDIAN RICE	31.20	UMAEXPO PRIVATE	KHAM THIEN COMPANY LTD 3E3	COAU8046858120	CMA CGM VISBY	COS	12/09/2024	553	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
83	WHSU12764853	WHLX822851	20DC	EMPTY CYLINDER	14.40	YICHUN JUNCHUANG	VIETNAM DCMC TRADING COMPANY	025E807639	WAN HAI 175	WHL	11/08/2024	584	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
84	WHSU5366128	WHLX827532	40HC	EMPTY CYLINDER	28.30	YICHUN JUNCHUANG	VIETNAM DCMC TRADING COMPANY	025E807640	WAN HAI 175	WHL	11/08/2024	584	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
85	CGMU9387660	AV6001726 KH	40RF	FROZEN CHICKEN	32.05	BAL TIC MEAT SUPPLY LTD.	NGOC NAM INTERNATIONAL	GDV0359177A	AGEAN EXPRESS	CMA	11/01/2024	591	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
86	SEKU9048523	AV60017274 KH	40RF	FROZEN CHICKEN	32.02	BAL TIC MEAT SUPPLY LTD.	NGOC NAM INTERNATIONAL	GDV0359177B	AGEAN EXPRESS	CMA	11/01/2024	591	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
87	SGCU0536861	L4251381/	200T	EXPORTATION OF 1	11.42	WHALE LOGISTICS VIETNAM CO., LTD.	WHALE LOGISTICS VIETNAM CO., LTD.	MTW0288586B	SWAN RIVER BRIDGE	CNC	10/15/2024	608	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
88	TTLU2309089	L4251283/	20DC	EXPORTATION OF 1	8.38	WHALE LOGISTICS VIETNAM CO., LTD.	WHALE LOGISTICS VIETNAM CO., LTD.	MTW0288586A	SWAN RIVER BRIDGE	CNC	10/15/2024	608	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
89	TTLU2758039	L4251264/	20DC	EXPORTATION OF 1	8.32	WHALE LOGISTICS VIETNAM CO., LTD.	WHALE LOGISTICS VIETNAM CO., LTD.	MTW0288586A	SWAN RIVER BRIDGE	CNC	10/15/2024	608	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
90	TMGU2301838	120157	20TK	Pha gas thực phẩm Khi Dinito monoxit	27.90	YOUNG LOGIS CO., LTD	CÔNG TY TNHH Thuận Ngai M&M DCMC	POBUPUS240881452	PEGASUS DREAM	POC	09/13/2024	640	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	106570100121/A11 ngày 12/09/2025		Đã hủy TK ngày 04/05/2026	Luãng đỏ		Dung XM	
91	TCNU5431290	L8226378/23 035239	40HC	SUNG BO	18.90	SOMAGROUP TRADING	VINHARON HA NOI INVESTMENT	DKA0161604	PHUC THAI	CMA	08/11/2024	673	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
92	DIFU6138315	29416189KH	40RF	FROZEN CHICKEN PAWS	33.00	HÔNG CỔ THÔNG TIN	HÔNG CỔ THÔNG TIN	COSU6386967010	CNC SATURN	COS	07/24/2024	691	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
93	SEGU9982799	29416182KH	40RF	FROZEN CHICKEN PAWS	33.00	HÔNG CỔ THÔNG TIN	HÔNG CỔ THÔNG TIN	COSU638696820	CNC SATURN	COS	07/24/2024	691	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
94	MRKU15739701	CN0565169	40HC	Furniture, nos	10.35	HÔNG CỔ THÔNG TIN	HÔNG CỔ THÔNG TIN	241845296	LITTLE ATHINA	MSK	07/13/2024	702	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
95	MRSU13318120	CN0537038	40HC	Furniture, nos	10.35	HÔNG CỔ THÔNG TIN	HÔNG CỔ THÔNG TIN	241845296	LITTLE ATHINA	MSK	07/13/2024	702	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
96	MSKU1207256	CN0535755	40HC	Furniture, nos	10.42	HÔNG CỔ THÔNG TIN	HÔNG CỔ THÔNG TIN	241845296	LITTLE ATHINA	MSK	07/13/2024	702	14/06/2026	TẢN VŨ							Dung XM	
97	HLBU1355376	H25.1022007 KD	40HC	Bột bánh	27.30	VITERRA USA INGREDIENTS	PUSSALLA MEAT PRODUCERS (PVT)	HLUCUBSC2404RDD0	AGEAN EXPRESS	HLL	07/06/2024	709	14/06/2026	TẢN VŨ							Đã KK, PL&HS chuyên HD, chờ ban hành QĐ xác lập tiêu hủy	Không còn giá trị sử dụng
98	SEGU5120348	H25.1022008 KD	40HC	Bột bánh	26.90	VITERRA USA INGREDIENTS	PUSSALLA MEAT PRODUCERS (PVT)	HLUCUBSC2404RDD0	AGEAN EXPRESS	HLL	07/06/2024	709	14/06/2026	TẢN VŨ							Đã KK, PL&HS chuyên HD, chờ ban hành QĐ xác lập tiêu hủy	Không còn giá trị sử dụng
99	FANU1082843	H25.1022006 KD	40HC	Bột bánh	27.30	VITERRA USA INGREDIENTS	PUSSALLA MEAT PRODUCERS (PVT)	HLUCUBSC2404RDD0	AGEAN EXPRESS	HLL	07/05/2024	710	14/06/2026	TẢN VŨ							Đã KK, PL&HS chuyên HD, chờ ban hành QĐ xác lập tiêu hủy	Không còn giá trị sử dụng
100	WHSU15317627	WHLU885090	40HC	không có thông tin	28.70	YEE CHUNG LOGISTICS CO	LIEN MINH IMPORT EXPORT SERVICE	022513781	TOKYO TOWER	WHL	04/17/2024	789	14/06/2026	TẢN VŨ							Đã kiểm tra thực tế, hàng hóa	
101	CMU18862388	1.858.1909	40HC	ICONTAINERS/ N O PPLAKES	25.70	ESHINECHEMI CALCO.LTD.Đ3	DONGHAIPLASTICCOMPANYLIMITEDKM39	AFW0251660	PEARL RIVER BRIDGE	CNC	04/09/2024	797	14/06/2026	TẢN VŨ								Dung XM
102	SEKU160514																					

108	CSNU8460023	25384929	40HC	Sản thái lát	30.80	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN	COAU7248511730	INSPIRE	COS	03/21/2024	816	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKDV	106181898061/A31 ngày 02/04/2024	Đã hủy TK ngày 07/04/2026	Luồng do	Dang XM
109	CSNU8497038	1856858	40HC	Sản thái lát	30.80	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN	COAU7248511730	INSPIRE	COS	03/21/2024	816	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKDV	106181898061/A31 ngày 02/04/2024	Đã hủy TK ngày 07/04/2026	Luồng do	Dang XM
110	OOCU6406596	25384951	40HC	Sản thái lát	30.70	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN	COAU7248511730	INSPIRE	COS	03/21/2024	816	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKDV	106181898061/A31 ngày 02/04/2024	Đã hủy TK ngày 07/04/2026	Luồng do	Dang XM
111	OOCU6889175	25384922	40HC	Sản thái lát	30.70	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN	COAU7248511730	INSPIRE	COS	03/21/2024	816	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKDV	106181898061/A31 ngày 02/04/2024	Đã hủy TK ngày 07/04/2026	Luồng do	Dang XM
112	TCNU1199886	NA321771	40HC	Sản thái lát	30.80	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN	COAU7248511730	INSPIRE	COS	03/21/2024	816	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKDV	106181898061/A31 ngày 02/04/2024	Đã hủy TK ngày 07/04/2026	Luồng do	Dang XM
113	BMOU6391645	H/20/0739539 KH	40HC	Thước lá điều	18.00	SEASIDETOBA CCOSEYCHIEL	THANHDIATPORTE XPORTCOL.TD.KM4HA	SSN0109119	KOULLIN	CMA	02/15/2024	851	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KS/QĐ đt KT, PL & HT đồng ý bỏ kinh phí XL	Không còn giá trị sử dụng		
114	CMAU7109507	H/20/075950 KH	40HC	Thước lá điều	17.00	SEASIDETOBA CCOSEYCHIEL	THANHDIATPORTE XPORTCOL.TD.KM4HA	SSN0109119	KOULLIN	CMA	02/15/2024	851	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KS/QĐ đt KT, PL & HT đồng ý bỏ kinh phí XL	Không còn giá trị sử dụng		
115	TCNU6093183	H/20/075988 KH	40HC	Thước lá điều	17.00	SEASIDETOBA CCOSEYCHIEL	THANHDIATPORTE XPORTCOL.TD.KM4HA	SSN0109119	KOULLIN	CMA	02/15/2024	851	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KS/QĐ đt KT, PL & HT đồng ý bỏ kinh phí XL	Không còn giá trị sử dụng		
116	FFAU1285799	P563914	40HC	LONG LEAF HARDWOOD	19.93	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	COAU7247680610	JIN JI YUAN	COS	02/12/2024	854	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
117	MRKU1215085	CN0352444	40HC	LAMPS LIGHTING	9.48	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	234529162	NORDCELOT	MSK	01/20/2024	877	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
118	TCU17087981	0123.0235510KH	40HC	Chức năng bình cứu bằng thủy tinh	15.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU BÙI TRẠI	234487503	NORDTIGER	MSK	01/15/2024	882	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	106021710800/A11 ngày 15/01/2024	Đã mở TK	Luồng vãng	Haang VP
119	CSNU7367024	28856517 KH	40HC	Bông rơi (xó bông)	28.70	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÔNG	COAU17245928039	SINAR SABA	COS	10/30/2023	959	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV2	10594932061/A12 ngày 26/12/2023	Xác nhận thông quan	Luồng do	Đã TQ
120	TGUB8691650	3923597 KH	40HC	Bông rơi (xó bông)	29.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI BÔNG	COAU17245928039	SINAR SABA	COS	10/30/2023	959	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV2	10594932061/A12 ngày 26/12/2023	Xác nhận thông quan	Luồng do	Đã TQ
121	DFSU1261682	L7AA0401/	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	26.10	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
122	GLDU9394899	L7AA0407/3	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	25.40	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
123	TKU17856666	L7AA04062	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	26.10	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
124	KKTU8157241	L7AA0406/1	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	25.80	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
125	KKTU8252953	L7AA04009/	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	26.00	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
126	MOAU6779999	L7AA0111/3	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	26.00	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
127	NYKU1343674	L7AA0406/0	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	26.00	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
128	NYKU1723661	L7AA07387/	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	26.00	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
129	SEGU1240320	L7AA0405/0	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	26.20	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
130	TCKU1675102	L7AA0407/1	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	26.40	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
131	TCKU1860796	L7AA0404/9	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	26.40	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
132	TCKU2624877	L7AA0407/2	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	25.90	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
133	TEMU0764365	L7AA0403/9	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	26.00	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
134	TGHU0417331	L7AA0403/8	20DC	PORCINE MEAT AND BONE	25.80	SPAZZONI GIUSEPPE	TRUNG CHINH INVESTMENT AND	ONEKYL.PD00403700	SINAR SABA	ONE	09/07/2023	1012	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
135	MRKU1417987	AU008896	40HC	LOGS LUMBER	29.99	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	228091013	NORDTIGER	MSK	08/05/2023	1045	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
136	MRKU5498034	AU0088920	40HC	LOGS LUMBER	29.61	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	228091013	NORDTIGER	MSK	08/05/2023	1045	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
137	MSKU1527476	AU0088915	40HC	LOGS LUMBER	29.62	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	228091013	NORDTIGER	MSK	08/05/2023	1045	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
138	TGHU6241321	AU0088927	40HC	LOGS LUMBER	30.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	228091013	NORDTIGER	MSK	08/05/2023	1045	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
139	CSNU8478043	MLAU0088901	40HC	SETS CALLITRIS GLAUCOPHYLL	29.90	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	COSU/6354908272	SOUL OF LUCK	COS	06/21/2023	1090	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
140	GCCU1528932	MLAU0088949	40HC	SETS CALLITRIS GLAUCOPHYLL	29.70	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	COSU/6354908272	SOUL OF LUCK	COS	06/21/2023	1090	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
141	TCKU16826942	MLAU0088944	40HC	SETS CALLITRIS GLAUCOPHYLL	28.99	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	COSU/6354908271	INSPIRE	COS	06/07/2023	1104	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
142	TRHU16638877	MLAU0088943	40HC	SETS CALLITRIS GLAUCOPHYLL	29.51	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	COSU/6354908271	INSPIRE	COS	06/07/2023	1104	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
143	BSU9641086	MLAU0088931	40HC	SETS CALLITRIS GLAUCOPHYLL	28.99	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	COSU/6354908271	INSPIRE	COS	06/06/2023	1105	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
144	OOLU9532784	MLAU0088911	40HC	SETS CALLITRIS GLAUCOPHYLL	29.47	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	COSU/6354908271	INSPIRE	COS	06/06/2023	1105	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
145	OTPU6157425	29350082KH	40RF	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	31.50	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	HOANG MINH GENERAL FOOD	COAU7241042470	ISEACO WISDOM	COS	09/17/2022	1367	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
146	TGUB1300818	28688039 KH	20DC	Xe điện 4 bánh	3.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HIỆP	COAU17240346680	DANUM I75	COS	08/02/2022	1413	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104913398117/A11 ngày 18/10/2022	Đã mở TK	Luồng do	
147	BMOU6032753	CD671408	40HC	Tủ đựng đồ vận phòng, bằng thép	10.20	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty Cổ phần Quân tử Tài sản SREAL	KMTCTA06260271	SUNNY LAUREL	KMT	06/22/2022	1454	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	104824609851/A11 ngày 06/07/2022	Đã hoàn thành kiểm tra, chưa nộp thuế	Luồng vãng	
148	BMOU6262421	CD671452	40HC	Tủ đựng đồ vận phòng, bằng thép	10.10	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty Cổ phần Quân tử Tài sản SREAL	KMTCTA06260271	SUNNY LAUREL	KMT	06/22/2022	1454	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	104824609851/A11 ngày 06/07/2022	Đã hoàn thành kiểm tra, chưa nộp thuế	Luồng vãng	
149	SEGU6148376	CD671558	40HC	Tủ đựng đồ vận phòng, bằng thép	10.10	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty Cổ phần Quân tử Tài sản SREAL	KMTCTA06260271	SUNNY LAUREL	KMT	06/22/2022	1454	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	104824609851/A11 ngày 06/07/2022	Đã hoàn thành kiểm tra, chưa nộp thuế	Luồng vãng	
150	TXGU9016440	CD671509	40HC	Tủ đựng đồ vận phòng, bằng thép	10.10	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty Cổ phần Quân tử Tài sản SREAL	KMTCTA06260271	SUNNY LAUREL	KMT	06/22/2022	1454	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	104824609851/A11 ngày 06/07/2022	Đã hoàn thành kiểm tra, chưa nộp thuế	Luồng vãng	
151	SEKU9138252	H/19/085097 KH	40RF	Phi phẩm bỏ đồng lạnh	33.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	BGA0521056	WAN HAI 165	CMA	05/27/2022	1480	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL & HT đồng ý bỏ kinh phí XL	Không còn giá trị sử dụng		
152	CCLU14382405	830747	40DC	Gối hương (t. MUSHJI)	29.61	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ	COSU/633084090	SAN LORENZO	COS	05/24/2022	1483	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV2	104987338261/A11 ngày 27/09/2022	Đã mở TK	Luồng vãng	
153	SEGU12157889	H19/085883KH	20DC	Gối cũ khác	25.60	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	GOSU10822023480	BIENDING NAVIGATOR	ZIM	05/16/2022	1491	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
154	HASU1063571	VN4614537	20DC	VEGETABLES PRESERVED	17.82	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	216456722	MAERKS BINTULU	MCC	04/29/2022	1508	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
155	MRKU17789240	VN4649475	20DC	VEGETABLES PRESERVED	17.82	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	215929735	MAERKS BINTULU	MCC	04/29/2022	1508	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
156	MRKU19222070	VN4614531	20DC	VEGETABLES PRESERVED	17.77	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	216456722	MAERKS BINTULU	MCC	04/29/2022	1508	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
157	MSKU9291387	174964KH	40HC	Kẹp sắc màu	20.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CÔNG TY TNHH VĂN TÀI QUỐC TẾ XUẤT NHẬP KHẨU	217698963	MAERKS BINTULU	MCC	04/29/2022	1508	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV2	104726778311/A11 ngày 26/05/2022	Đã mở TK	Luồng vãng	Hang VP
158	XSUDU1481722	VN4649473	20DC	VEGETABLES PRESERVED	17.20	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	215929735	MAERKS BINTULU	MCC	04/29/2022	1508	14/06/2026	TẢN VŨ					Dang XM
159	SEKU14556178	5841006	40HC	Gối Balamo xó thun len KH	30.70	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH Thương mại và Văn tư Đông	COSU/6321625120	SOUL OF LUCK	COS	04/24/2022	1513	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	104726040160/A11 ngày 20/05/2022	ĐN chưa xuất trình đầy đủ chứng từ để làm thủ tục (thông báo kiểm dịch bỏ hàng)	Luồng do, chưa kiểm	
160	TCNU6524715	4405812	40HC	Gối Balamo xó thun len KH	30.70	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH Thương mại và Văn tư Đông	COSU/6321625120											

165	FFAU13311920	28564640KH	40HC	Giá kê phụ kiện máy móc trong	10.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	OOLU2691871530	SAN LORENZO	OOL	03/31/2022	1537	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104671680741/A11 ngày 29/04/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
166	OOCU7333940	H200094236 KH	40HC	Giá kê phụ kiện máy móc trong	10.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	OOLU2692166920	SAN LORENZO	OOL	03/31/2022	1537	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104671621351/A11 ngày 29/04/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
167	OOCU7433805	28564635KH	40HC	Giá kê phụ kiện máy móc trong	10.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	OOLU2691871530	SAN LORENZO	OOL	03/31/2022	1537	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104671680741/A11 ngày 29/04/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
168	OOCU7947492	28564628KH	40HC	Giá kê phụ kiện máy móc trong	10.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	OOLU2691871530	SAN LORENZO	OOL	03/31/2022	1537	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104671680741/A11 ngày 29/04/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
169	OOLU9626440	28564636KH	40HC	Giá kê phụ kiện máy móc trong	12.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	OOLU2692166920	SAN LORENZO	OOL	03/31/2022	1537	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104671621351/A11 ngày 29/04/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
170	TRHU6049239	28564631KH	40HC	Giá kê phụ kiện máy móc trong	10.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	OOLU2691871530	SAN LORENZO	OOL	03/31/2022	1537	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104671680741/A11 ngày 29/04/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
171	CCLU7497122	28564622KH	40HC	Giá kê phụ kiện máy móc trong	6.00	HELENA TRANSPORT	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	OOLU2691945260	GSS YANGON	OOL	03/26/2022	1542	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104671589741/A11 ngày 29/04/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
172	FSCU7275400	20094234 KH	40HC	Giá kê phụ kiện máy móc trong	8.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	COSU/6326120720	GSS YANGON	COS	03/26/2022	1542	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104671554631/A11 ngày 29/04/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
173	OOCU7830320	28564623KH	40HC	Giá kê phụ kiện máy móc trong	6.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	COSU/6326120720	GSS YANGON	COS	03/26/2022	1542	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104671554631/A11 ngày 29/04/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
174	OOLU9745619	28564621KH	40HC	Giá kê phụ kiện máy móc trong	6.00	HELENA TRANSPORT	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	OOLU2691945260	GSS YANGON	OOL	03/26/2022	1542	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104671589741/A11 ngày 29/04/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
175	TCNU5877312	000049KH	40HC	Giá kê phụ kiện máy móc trong	10.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	OOLU2691945260	GSS YANGON	OOL	03/26/2022	1542	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104671589741/A11 ngày 29/04/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
176	CBHU898500	A28599217.KD	40HC	Giá nhò kê phụ kiện máy trong sản	6.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	COSU/6326282530	CTP MAKASSAR	COS	03/22/2022	1546	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104750749521/A11 ngày 30/06/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
177	CBHU9191255	01020.KD	40HC	Giá nhò kê phụ kiện máy trong sản	10.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	COSU/6326282530	CTP MAKASSAR	COS	03/22/2022	1546	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104750749521/A11 ngày 30/06/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
178	TCNU5752979	A28497186.KD	40HC	Giá nhò kê phụ kiện máy trong sản	10.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty TNHH XNK Thanh Hà	COSU/6326282530	CTP MAKASSAR	COS	03/22/2022	1546	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV3	104750749521/A11 ngày 30/06/2022	Đã mở TK	Luãng vắng	
179	MRKU1477348	28564692KH	40HC	RAIL ACCESSORIES	21.00	GUANGZHOU W.Q.S	BRIGHT SUN TRADING CO.,LTD	215136882	HANSA BRITENBURG	MCC	12/26/2021	1632	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
180	MSKU9866440	36379.KH	40HC	RAIL ACCESSORIES	21.00	GUANGZHOU W.Q.S	BRIGHT SUN TRADING CO.,LTD	215136864	HANSA BRITENBURG	MCC	12/26/2021	1632	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
181	TCKU1765342	28564684KH	40HC	RAIL ACCESSORIES	19.00	GUANGZHOU W.Q.S	BRIGHT SUN TRADING CO.,LTD	215136929	HANSA BRITENBURG	MCC	12/26/2021	1632	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
182	CSNU6494488	29170056KH	40HC	Phu tùng thiết bị chứa qua sử dụng	30.00	GUANGZHOU HUAXI	CÔNG TY TNHH VAN TAI QUOC TE	COAU7234545520	DANUM 175	COS	11/04/2021	1684	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
183	TRLU911189	H/19/085896 KH	20DC	Chế phẩm dầu	21.00	1 FLEXIBAG, AES	BEE LOGISTICS CORPORATION	PUEU0168626	WARSNOW BOATSWAIN	CMA	08/22/2021	1758	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
184	APZU3423052	H19085897 KH	20DC	Chế phẩm dầu	23.00	SYNERGY PETROCHEM	BEE LOGISTICS CORPORATION	PUEU0168626	WARSNOW BOATSWAIN	CMA	08/21/2021	1759	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
185	CMAU3201024	H19085898 KH	20DC	Chế phẩm dầu	23.00	SYNERGY PETROCHEM	BEE LOGISTICS CORPORATION	PUEU0168626	WARSNOW BOATSWAIN	CMA	08/21/2021	1759	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
186	DVUR163217	H19085899 KH	20DC	Chế phẩm dầu	22.00	SYNERGY PETROCHEM	BEE LOGISTICS CORPORATION	PUEU0168626	WARSNOW BOATSWAIN	CMA	08/21/2021	1759	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
187	FCU3816044	H/19/085893 KH	20DC	Chế phẩm dầu	23.00	SYNERGY PETROCHEM	BEE LOGISTICS CORPORATION	PUEU0168626	WARSNOW BOATSWAIN	CMA	08/21/2021	1759	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
188	TRHU1324148	H/19/085900 KH	20DC	Chế phẩm dầu	23.00	SYNERGY PETROCHEM	BEE LOGISTICS CORPORATION	PUEU0168626	WARSNOW BOATSWAIN	CMA	08/21/2021	1759	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
189	WHSU5519485	WHLK485997	40HC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	6.50	JING JAR ENTERPRISE	TAN VINH HUNG CO., LTD	003BA78947	LANTAU BAY	WHL	08/17/2021	1763	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
190	BEAU4802465	WHLK482308	40HC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	27.20	JING JAR ENTERPRISE	TAN VINH HUNG CO., LTD	003BA78944	CHATTANOOGA	WHL	08/14/2021	1766	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
191	WHSU5348417	WHLK536604	40HC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	10.80	JING JAR ENTERPRISE	TAN VINH HUNG CO., LTD	003BA78944	CHATTANOOGA	WHL	08/14/2021	1766	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
192	WHSU6123436	WHLK411155 SOI	40HC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	16.00	JING JAR ENTERPRISE	TAN VINH HUNG CO., LTD	003BA79083	CHATTANOOGA	WHL	08/14/2021	1766	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
193	TCKU7538468	WHLK531075	40HC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	20.80	JING JAR ENTERPRISE	TAN VINH HUNG CO., LTD	003BA73065	WAN HAI 266	WHL	08/08/2021	1772	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
194	WHLU5708930	WHLJ270233	40HC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	14.40	JING JAR ENTERPRISE	TAN VINH HUNG CO., LTD	003BA73065	WAN HAI 266	WHL	08/08/2021	1772	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
195	WHSU5075903	WHLJ267133	40HC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	19.30	JING JAR ENTERPRISE	TAN VINH HUNG CO., LTD	003BA73065	WAN HAI 266	WHL	08/08/2021	1772	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
196	GVCU2168958	A4200161662	20DC	POLISHED GLAZED	25.00	SIMOLA TILES LLP AT-NCHI	AURORA VIETNAM INVESTMENT AND	GOSURUQI.6134758	ASIATIC MOON	ZIM	06/06/2021	1835	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
197	XINU1334261	A4200161664	20DC	POLISHED GLAZED	29.50	SIMOLA TILES LLP AT-NCHI	AURORA VIETNAM INVESTMENT AND	GOSURUQI.6134758	ASIATIC MOON	ZIM	06/06/2021	1835	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
198	ZIMU1178341	A4200161665	20DC	POLISHED GLAZED	29.50	SIMOLA TILES LLP AT-NCHI	AURORA VIETNAM INVESTMENT AND	GOSURUQI.6134758	ASIATIC MOON	ZIM	06/06/2021	1835	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
199	ZIMU1323500	A4200161663	20DC	POLISHED GLAZED	29.50	SIMOLA TILES LLP AT-NCHI	AURORA VIETNAM INVESTMENT AND	GOSURUQI.6134758	ASIATIC MOON	ZIM	06/06/2021	1835	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
200	ZIMU1388820	A4200161661	20DC	POLISHED GLAZED	29.40	SIMOLA TILES LLP AT-NCHI	AURORA VIETNAM INVESTMENT AND	GOSURUQI.6134758	ASIATIC MOON	ZIM	06/06/2021	1835	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
201	OOLU4940314	H/19/085901 KH	40HC	COTON SEED	26.00	AGRISTORE AFRICA	IT & R GLOBAL CO., LTD	COSU/6289113930	KHUNA BHUM	COS	05/12/2021	1860	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
202	CSNU6582383	29170059KH	40HC	COTON SEED	26.00	AGRISTORE AFRICA	IT & R GLOBAL CO., LTD	COSU/6289113930	KHUNA BHUM	COS	05/11/2021	1861	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
203	TRHU5342411	H/19/085892 KH	40HC	COTON SEED	26.00	AGRISTORE AFRICA	IT & R GLOBAL CO., LTD	COSU/6289113930	KHUNA BHUM	COS	05/11/2021	1861	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
204	CCLU6996528	29170054KH	40HC	RAW COTTON	22.00	GOLDEN LOGISTICS	BAC SON SERVICE & TRADING CO.,LTD	COSU/6260510640	SOUL OF LUCK	COS	07/02/2020	2174	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
205	CCLU7331240	190856517 KH	40HC	RAW COTTON	23.00	GOLDEN LOGISTICS	BAC SON SERVICE & TRADING CO.,LTD	COSU/6260510640	SOUL OF LUCK	COS	07/02/2020	2174	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
206	CSLU16140240	190856519 KH	40HC	RAW COTTON	21.00	GOLDEN LOGISTICS	BAC SON SERVICE & TRADING CO.,LTD	COSU/6260510640	SOUL OF LUCK	COS	07/02/2020	2174	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
207	CSNU7449971	190856529 KH	40HC	RAW COTTON	23.00	GOLDEN LOGISTICS	BAC SON SERVICE & TRADING CO.,LTD	COSU/6260510640	SOUL OF LUCK	COS	07/02/2020	2174	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
208	FSCU38043672	190856518 KH	40HC	RAW COTTON	22.00	GOLDEN LOGISTICS	BAC SON SERVICE & TRADING CO.,LTD	COSU/6260510640	SOUL OF LUCK	COS	07/02/2020	2174	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
209	MAGU5568214	190856520 KH	40HC	RAW COTTON	20.00	GOLDEN LOGISTICS	BAC SON SERVICE & TRADING CO.,LTD	COSU/6260510640	SOUL OF LUCK	COS	07/02/2020	2174	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
210	TCNU6203227	H19/085660KH	40HC	Nước rửa tay sát trùng	16.90	Công ty TNHH Sản xuất & Thương mại NAIL SUPPLY	0316059017/CÔNG TY TNHH SX & TM LTP	SNK0010200340301	PRIDE PACIFIC	SKR	03/25/2020	2273	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	10415084386/A 11 ngày 27/07/2021	Đã hoàn thành kiểm tra, đã nộp thuế, doanh nghiệp chưa lý hàng	Luãng vắng	Đã TQ
211	NYKU5973736	H19/0856924 KH	40HC	Giẻ Spa	13.00	STAR WORLD NAIL SUPPLY	0316059017/CÔNG TY TNHH TM	ONEKYCVKR192400	PEARL RIVER BRIDGE	ONE	03/03/2020	2295	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
212	BMOU9502193	190856522KH	40RF	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	34.00	CLOUDTOP AGROFOODS	QUAN MINH IMPORT EXPORT TRADING	4520595762	NORDEMILIA	COS	02/20/2020	2307	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
213	CXRU1502035	190856532 KH	40RF	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	34.00	CLOUDTOP AGROFOODS	QUAN MINH IMPORT EXPORT TRADING	4520595762	NORDEMILIA	COS	02/20/2020	2307	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
214	TEMU9305393	190856523 KH	40RF	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	34.00	CLOUDTOP AGROFOODS	QUAN MINH IMPORT EXPORT TRADING	4520595762	NORDEMILIA	COS	02/20/2020	2307	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
215	OTPU06016849	190856526 KH	40RF	FROZEN CHICKEN PAWS	34.00	CLOUDTOP AGROFOODS	QUAN MINH IMPORT EXPORT TRADING	COSU/6255029440	LILA HOCHMINH	COS	02/13/2020	2314	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
216	TTNU8198293	190856521 KH	40RF	FROZEN CHICKEN PAWS	34.00	CLOUDTOP AGROFOODS	QUAN MINH IMPORT EXPORT TRADING	COSU/6255029440	LILA HOCHMINH	COS	02/13/2020	2314	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
217	CBHU9425688	190856530KH	40RF	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	9.00	SCHINKER INDIA PVT	SCHINKER VIETNAM	719630110	NORDEMILIA	COS	10/31/2019	2491	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
218	HASU4102169	TW231252	40HC	Vải dệt nhò 100% polyester	10.70	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	Công ty trách nhiệm hữu hạn KAI YANG VIỆT	BR4190205313	BIENPONG NAVIGATOR	ISC	08/28/2019	2514	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
219	CRLU1602493	180165474	40RF	Chăn gà đông lạnh	33.00	UPGRADE TRANSPORTA	MINH HIEN CO.,LTD	BR1190205313	BIENPONG NAVIGATOR	ISC	07/28/2019	2514	14/						

222	TRU18828782	180165473	40RF	Chân gà đông lạnh	34.00	UPGRADE TRANSPORTA	MINH HIEN CO., LTD BICH HIEA	BR10190205313	BENDONG NAVIGATOR	ISC	07/28/2019	2514	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
223	TGHU7202019	H19.0856543KH	20DC	Vỏ quả dứa đã qua sơ chế	15.00	JMK EXPORTS.	0107290774 TANGATE LOGISTICS CO., LTD.	ONEYMAAV06414400	NORDEMILLA	ONE	03/21/2019	2643	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, VỎ SỐC	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
224	BMOU5942882	H19.0856566KH	40HC	Lạc khô chưa bóc vỏ	20.00	WEIFANG DIPAI TRADE ETS SOULEYMANE	BAO MINH BUSINESS AGRICULTURE TRADE	MES1C8001E00	TRUMPH	HAS	01/17/2019	2706	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT đồng ý bỏ kính phi XL	Không còn giá trị sử dụng	Đã chuyển HS về HD	
225	ECMU9325555	H19.085651KH	40HC	Màu mực khô	14.00	TIEN SON TRADING AND EX-IMPORT CO., LTD	0483A39275	WAN HAI 171	CMA	11/15/2018	2769	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT đồng ý bỏ kính phi XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM		
226	MSKU0089132	H19.08290KH	40HC	Bim của xe em bầy dây thừng	10.00	XIAMEN XIYUAN ANCHA	Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp và DV	MCB578371	BRIDGE	MCC	11/07/2018	2777	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	102318717432/A11 ngày 08/11/2018	BHVP số 833/BV-PPHC ngày 29/12/2018 (CĐ/CN 20/0102/001). Quyết định số DN chưa đến đơn vị để thực hiện tiếp các thủ tục theo quy định	Luồng Vắng	Đã KT
227	BMOU5625712	190017769KH	40HC	Màng nhựa PE, không xếp	26.00	PROSPEROUS NEW	Công ty TNHH Kỹ Thuật	M912023220	X-PRESS BRAIMAPUTRA	YM	06/01/2018	2936	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	1020051000/A11 ngày 30/12/2019	DN chưa đến đơn vị để thực hiện tiếp các thủ tục theo quy định	Luồng Vắng	
228	TGBU1515688	190017997KH	40HC	Màng nhựa PE, không xếp	26.00	PROSPEROUS NEW	Công ty TNHH Kỹ Thuật	M912023220	X-PRESS BRAIMAPUTRA	YM	06/01/2018	2936	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	1020051000/A11 ngày 30/12/2019	DN chưa đến đơn vị để thực hiện tiếp các thủ tục theo quy định	Luồng Vắng	
229	MSKU0411537	A15.0056947 KH	40HC	Lốp cao su	28.00	NORTHERN SEA LOGISTICS JOINT		964444059	BELLA J	MSK	05/31/2018	2937	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KS đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
230	MSKU0590669	HQ/23.0067655KH	40HC	Lốp cao su	29.00	BANAN INTERNATIONAL		964444059	BELLA J	MSK	05/31/2018	2937	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KS đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
231	BMOU4579865	180012822KH	40HC	Bao tải PP đã qua sử dụng	22.00	SONATA GENERAL	DNTN sản xuất bao bì Trường Thành	1198A03032	WAN HAI 171	WHL	05/30/2018	2938	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	102075600650/A11 ngày 05/03/2019	Doanh nghiệp chưa xuất trình hồ sơ, hàng hóa để kiểm tra	Luồng đỏ, chưa kiểm	
232	FSCU19733224	180012821KH	40HC	Bao tải PP đã qua sử dụng	30.00	SONATA GENERAL	DNTN sản xuất bao bì Trường Thành	1198A03032	WAN HAI 171	WHL	05/30/2018	2938	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	102075600650/A11 ngày 05/03/2019	Doanh nghiệp chưa xuất trình hồ sơ, hàng hóa để kiểm tra	Luồng đỏ, chưa kiểm	
233	APHU7273913	H19.0856510KH	40HC	Cây khô	8.00	ISMAL THINH HAI INTERNATIONAL JSC		CFAD251546	ARICA BRIDGE	CMA	05/24/2018	2944	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT đồng ý bỏ kính phi XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
234	BMOU6676463	190017676KH	40HC	Dây thừng đã qua sử dụng vẫn còn	24.00	KHUMBIH BOETERHOENE	Công ty TNHH Kỹ Thuật Gia	HLUCUUR1803ASPL8	HAIAN SONG	HLL	05/18/2018	2950	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	102050471240/A11 ngày 30/12/2019	DN chưa đến đơn vị để thực hiện tiếp các thủ tục theo quy định	Luồng Vắng	
235	UACU537202	190017906KH	40HC	Dây thừng đã qua sử dụng vẫn còn	25.00	RDB PLASTICS CMHJ	Công ty TNHH Kỹ Thuật Gia	HLUCUUR1803APSC9	HAIAN SONG	HLL	05/18/2018	2950	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	102050472160/A11 ngày 30/12/2019	DN chưa đến đơn vị để thực hiện tiếp các thủ tục theo quy định	Luồng Vắng	
236	WHSU15434407	190017804KH	40HC	Dây thừng đã qua sử dụng vẫn còn	30.00	GOLD MOAT ENTERPRISE	Công ty TNHH Kỹ Thuật Gia	0018825958	IAL 001	WHL	05/12/2018	2956	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	102050495040/A11 ngày 30/12/2019	DN chưa đến đơn vị để thực hiện tiếp các thủ tục theo quy định	Luồng Vắng	
237	TMCU1831502	190017796KH	40HC	Dây thừng đã qua sử dụng vẫn còn	30.00	GOLD MOAT ENTERPRISE	Công ty TNHH Kỹ Thuật Gia	0018819274	IAL 001	WHL	05/06/2018	2962	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	10204839670/A11 ngày 07/06/2018	DN chưa đến đơn vị để thực hiện tiếp các thủ tục theo quy định	Luồng Vắng	
238	MSKU1761307	H120.0882008 KH	20DC	Bao gói bằng tre đã qua sử dụng	7.00	Bios import export	Binh Minh Science and Technology Co., mpany	96434562	MCC CHITTAGONG	MSK	05/03/2018	2965	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
239	MRKU12018830	27808 KH	40HC	Phủ liệu và mảnh vụn của nhựa	23.00	GREAT WESTERN	Công ty TNHH môi trường Việt nam trading anh	964439148	BELLA J	MSK	05/02/2018	2966	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	102004614132/A11 ngày 14/05/2018	Hàng vi phạm, Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 1405/2018	Đã kiểm tra thực tế, hàng vi phạm	Đã KT
240	MRKU1514011	27808 KH	40HC	Phủ liệu và mảnh vụn của nhựa	21.00	GREAT WESTERN	Công ty TNHH môi trường Việt nam trading anh	964439148	BELLA J	MSK	05/02/2018	2966	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	102004614132/A11 ngày 14/05/2018	Hàng vi phạm, Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 1405/2018	Đã kiểm tra thực tế, hàng vi phạm	Đã KT
241	PONU17829032	27808 KH	40HC	Phủ liệu và mảnh vụn của nhựa	20.00	GREAT WESTERN	Công ty TNHH môi trường Việt nam trading anh	964439148	BELLA J	MSK	05/02/2018	2966	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	102004614132/A11 ngày 14/05/2018	Hàng vi phạm, Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 1405/2018	Đã kiểm tra thực tế, hàng vi phạm	Đã KT
242	CAU18836207	190856629 KH	20DC	Gỗ giáng hương tỷ phi	22.00	EMBEL DYNAMIC	LACOUR HANDICRAFT	770900707	CAPE MONTEREY	SCL	02/09/2018	3048	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
243	MRSU0321579	190856630 KH	20DC	Gỗ giáng hương tỷ phi	26.00	PETE GROUND SERVICES	NAM PHU WOOD COMPANY	770160785	CAROLINA TRADER	SCL	01/29/2018	3059	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
244	MRKU8281886	190856631 KH	20DC	Gỗ giáng hương tỷ phi	26.00	PETE GROUND SERVICES	NAM PHU WOOD COMPANY	770160785	CAROLINA TRADER	SCL	01/28/2018	3060	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
245	MSKU17614897	190856632KH	20DC	Gỗ giáng hương tỷ phi	25.00	MORGAB GLOBAL	ADDRESS: 41/132 AN DA, DANANG, VIETNAM	962940784	CAPE MONTEREY	MSK	01/05/2018	3083	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
246	TCLU0866579	190856633 KH	20DC	Gỗ giáng hương tỷ phi	25.00	MORGAB GLOBAL	HOA PHU IMPORT EXPORT JOINT STOCK	962940784	CAPE MONTEREY	MSK	01/05/2018	3083	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
247	TRLU1806556	190856634 KH	20DC	Gỗ giáng hương tỷ phi	25.00	ROYAL SPACE COMPANY	ASH DUONG LACOUR	962787261	MCC CHITTAGONG	MSK	12/29/2017	3090	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
248	MRKU16843650	190856635 KH	20DC	Gỗ giáng hương tỷ phi	26.00	SUNY PROFIT IMPORT EXPORT LTD.	HAIDUONG SERVICE IMPORT EXPORT LTD.	961797829	CAPE MONTEREY	MSK	10/29/2017	3151	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
249	MSKU3721984	190856636 KH	20DC	Gỗ giáng hương tỷ phi	26.00	HISPER RESOURCES	MINH TAM WOOD IMPORT EXPORT	57322433	CAPE MONTEREY	SCL	10/29/2017	3151	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
250	MRSU0206493	180166254KH	20DC	Gỗ giáng hương tỷ phi	19.44	GCCB GROUP email: gccc@hiepnh.com	VY PHU TRADING & IMPORT EXPORT JSC.	960930128	BARRY TRADER	MSK	08/28/2017	3213	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã xác lập quyền sở hữu theo QĐ số 1466.1467/QĐ-HQHP ngày 21/06/2019	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
251	MSKU1416117	180166255KH	20DC	Gỗ giáng hương tỷ phi	18.21	GCCB GROUP email: gccc@hiepnh.com	VY PHU TRADING & IMPORT EXPORT JSC.	960930128	BARRY TRADER	MSK	08/28/2017	3213	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã xác lập quyền sở hữu theo QĐ số 1466.1467/QĐ-HQHP ngày 21/06/2019	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
252	CMAU17169907	180013340KH	40HC	Phủ tải nhựa các loại	20.00	GLOBAL PLASTIC (K) STOCK COMPANY	HOA CHAN JOINT STOCK COMPANY	0457424746	WAN HAI 172	CMA	08/16/2017	3225	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT đồng ý bỏ kính phi XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
253	MRKU17680541	190856640 KH	20DC	Gỗ giáng hương tỷ phi	28.00	DAI LOI TRADING COMPANY LTD MINH KHONG CO DI LEU MNF	THUAN AN SERVICE IMPORT EXPORT CO., LTD	960507986	CAPE MONTEREY	MSK	07/14/2017	3258	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
254	MRKU1375844	H190856598KH	40HC	Hạt lạc khô	34.00	KHONG CO DI LEU MNF	THUAN AN SERVICE IMPORT EXPORT CO., LTD	572436416	BARRY TRADER	MSK	06/15/2017	3287	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
255	MRKU15661120	H190856605KH	40HC	Hạt lạc khô	34.00	KHONG CO DI LEU MNF	THUAN AN SERVICE IMPORT EXPORT CO., LTD	572436416	BARRY TRADER	MSK	06/15/2017	3287	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
256	TCNU1692614	180013338KH	40HC	Phủ tải nhựa các loại	14.00	UPLUS TRADING BV WESTWOOD COMPANY	VINH LOC RECYCLING VU HAI LONG TRADING	569823306	NORDCLARE	CMA	06/14/2017	3288	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT đồng ý bỏ kính phi XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
257	MSKU12564073	190856641 KH	20DC	Gỗ củi khác	29.00	CFR RINKENS LLC 15501 NGHIEP TU	Comsignee: DOANH NGHIEP TU	955884400	WARNOV MATE	MSK	07/07/2016	3630	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHU/A BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
258	MRKU1330180	A12.0176895-KH	40HC	Xe oto	6.27	CFR RINKENS LLC 15501 NGHIEP TU	Comsignee: DOANH NGHIEP TU	955884400	WARNOV MATE	MSK	05/10/2016	3688	14/06/2026	TẢN VŨ		Quyết định số 63/QĐ-HQHP ngày 11/01/2018	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
259	PONU17211082	A12.0176894-KH	40HC	Xe oto	8.70	CFR RINKENS LLC 15501 NGHIEP TU	Comsignee: DOANH NGHIEP TU	955897864	WARNOV MATE	MSK	05/10/2016	3688	14/06/2026	TẢN VŨ		Quyết định số 65/QĐ-HQHP ngày 11/01/2018	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
260	BMOU5102223	190856507 KH	40HC	INDIA RAW COTTON	15.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chưa XL	HT phi sản	Dang XM	
261	BSU19625378	H18.0165482KH	40HC	INDIA RAW COTTON	16.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chưa XL	HT phi sản	Dang XM	
262	CAU18402857	190856502 KH	40HC	INDIA RAW COTTON	32.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chưa XL	HT phi sản	Dang XM	
263	CAU18844150	190856501 KH	40HC	INDIA RAW COTTON	17.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chưa XL	HT phi sản	Dang XM	
264	CRSU19356895	190856508 KH	40HC	INDIA RAW COTTON	16.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chưa XL	HT phi sản	Dang XM	
265	DSU17304518	H18.0165498KH	40HC	INDIA RAW COTTON	17.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chưa XL	HT phi sản	Dang XM	
266	FSCU1919900	H18.0165496KH	40HC	INDIA RAW COTTON	17.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chưa XL	HT phi sản	Dang XM	
267	FSCU19199994	H18.0165494KH	40HC	INDIA RAW COTTON	19.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chưa XL	HT phi sản	Dang XM	
268	HDCU1346768	H18.0165485KH	40HC	INDIA RAW COTTON	28.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60922200	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chưa XL	HT phi sản	Dang XM	
269	HDCU1379210	H18.0165483KH	40HC	INDIA RAW COTTON	28.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60922200	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chưa XL	HT phi sản	Dang XM	
270	HDCU11453982	H18.0165486KH	40HC	INDIA RAW COTTON	34.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chưa XL	HT phi sản	Dang XM	
271	HDCU1548408	190856504 KH	40HC	INDIA RAW COTTON	17.00	KHONG CO THONG TIN	CAT TUONG GIANG CO., LTD	HJSCMAA60923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT,			

279	SEGU4373070	H18.0165487KH	40HC	INDIA RAW COTTON	28.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CAT TUONG GIANG CO, LTD	HJSCMAA600922200	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chuan XI	HT phi sản	Dang XM	
280	SEGU5326220	H18.0165495KH	40HC	INDIA RAW COTTON	16.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CAT TUONG GIANG CO, LTD	HJSCMAA600923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chuan XI	HT phi sản	Dang XM	
281	SENU5037227	180165500 KH	40HC	INDIA RAW COTTON	28.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CAT TUONG GIANG CO, LTD	HJSCMAA600922200	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chuan XI	HT phi sản	Dang XM	
282	TCNU6794639	H18.0165490KH	40HC	INDIA RAW COTTON	28.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CAT TUONG GIANG CO, LTD	HJSCMAA600922200	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chuan XI	HT phi sản	Dang XM	
283	TCNU6988784	H18.0165481KH	40HC	INDIA RAW COTTON	28.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CAT TUONG GIANG CO, LTD	HJSCMAA600922200	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chuan XI	HT phi sản	Dang XM	
284	TEMU6198413	H18.0165497KH	40HC	INDIA RAW COTTON	16.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CAT TUONG GIANG CO, LTD	HJSCMAA600923300	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chuan XI	HT phi sản	Dang XM	
285	TGHU6101438	190856505 KH	40HC	INDIA RAW COTTON	17.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CAT TUONG GIANG CO, LTD	HJSCMAA600923301	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chuan XI	HT phi sản	Dang XM	
286	TRLU17367382	190856503 KH	40HC	INDIA RAW COTTON	28.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CAT TUONG GIANG CO, LTD	HJSCMAA600922200	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chuan XI	HT phi sản	Dang XM	
287	TRLU8151063	H18.0165489KH	40HC	INDIA RAW COTTON	28.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	CAT TUONG GIANG CO, LTD	HJSCMAA600922200	HEUNG-A HAIPHONG	HJS	03/28/2016	3731	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chuan XI	HT phi sản	Dang XM	
288	MRKU1562160	H190856604 KH	40HC	Hạt vừng đen	30.00	GLOBAL AGRO	US VICO JSC HAMILLET 6,NINH HIỆP, GIA	MCC835785	MCC DHAKA	MCC	08/28/2015	3944	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
289	MSKU1834359	H19.0856599KH	40HC	Hạt vừng đen	30.00	GLOBAL AGRO	LOGISTICS(VIETNAM)	MCC835785	MCC DHAKA	MCC	08/28/2015	3944	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
290	MSKU8547875	H19.0856606KH	40HC	Hạt vừng đen	30.00	GLOBAL AGRO	LOGISTICS(VIETNAM)	MCC835785	MCC DHAKA	MCC	08/28/2015	3944	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
291	MSKU19188321	H19.0856607KH	40HC	Hạt vừng đen	30.00	GLOBAL AGRO	LOGISTICS(VIETNAM)	MCC835785	MCC DHAKA	MCC	08/28/2015	3944	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
292	NYKU4015522	H19.0856727KH	40HC	Phi tông xe ô tô tải	14.00	AMERICAN CARGO, INC	RED RIVER CARGO 5423 PHU QUANG	NYK8606636353	SINAR BINTAN	NYK	06/25/2015	4008	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL	Người nhận hàng chưa từ bỏ hàng	Dang XM	
293	NYKU15779762	H19.0856729KH	40HC	Phi tông xe ô tô tải	14.00	AMERICAN CARGO, INC	RED RIVER CARGO 5423 PHU QUANG	NYK8606636350	SINAR BINTAN	NYK	06/25/2015	4008	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL	Người nhận hàng chưa từ bỏ hàng	Dang XM	
294	MRKU1878915	H19.0856570KH	20DC	Rượu Vodka	11.00	CLOZED JSC "TOPAZ"	CONG TY TNHH MTV QUANG PHU	92324993	WARNOW MASTER	MSK	01/03/2015	4181	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
295	CAIU490939	H18.0165491KH	40HC	Rượu Vodka	21.00	CLOZED JOINT STOCK CO*	CONG TY TNHH MTV QUANG PHU	LED400579600	SINAR BIAK	HLS	12/20/2014	4195	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HS đã chuyển về HD chuan XI	HT phi sản	Dang XM	
296	MSKU1593840	190856643KH	20DC	Gỗ	23.00	Saprot Multi Services Ng Ltd	Hua Phai Import - export Joint Stock Company	754396870	WARNOW MASTER	SCL	09/13/2014	4293	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
297	TGHU113844	HAS1514487KH	40DC	Quần áo đã qua sử dụng	21.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	1	PACIFIC GLORIA	HJAS	05/08/2014	4421	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKQV	Đã mo TK	Đã mo TK, Đã KK, PL, đang XLHS	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM
298	MSKU0408718	H19.0856616KH	40HC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	25.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	753210360	WARNOW BOATSWAIN	SCL	05/30/2013	4764	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
299	FSCU17780490	H19.0856925KH	20DC	Cát cromit	20.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	559897181	WARNOW CHIEF	MCV	03/30/2013	4825	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Còn giá trị sử dụng	Dang XM	
300	ECMU8029899	H19.0018261KH	45DC	Màn hình máy tính các loại	23.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	NA4340619	BELLA J	ANU	06/23/2012	5105	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT đồng ý bỏ kính phi XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
301	ECMU8066486	H19.0018274KH	45DC	Màn hình máy tính các loại	22.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	NA4340361	BELLA J	ANU	06/23/2012	5105	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT đồng ý bỏ kính phi XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
302	FSCU16094032	H19.0018186KH	40DC	Cao su PL	29.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	NA4335883	PAC ANTLIA	CMA	05/06/2012	5153	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT đồng ý bỏ kính phi XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
303	GIEU4748675	H19.0018187KH	40DC	Cao su PL	29.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	NA4335883	PAC ANTLIA	CMA	05/06/2012	5153	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT đồng ý bỏ kính phi XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
304	IRSU14937547	150603068-KH	40DC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	29.30	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	1	BIENHONG NAVIGATOR	SOC	04/18/2012	5171	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KSHQ	Chưa xác định được hàng hóa	Dang XM	
305	IRSU14952768	150903069-KH	40DC	IRON SLAG	29.30	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	1	BIENHONG NAVIGATOR	SOC	04/18/2012	5171	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KSHQ	Chưa xác định được hàng hóa	Dang XM	
306	MSKU14536147	190018148KH	45DC	Mây m các loại	22.00	LOGISTICS REPUBLIC	LONG THANH INVESTMENT AND	556854811	WARNOW CHIEF	MCC	04/07/2012	5182	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
307	CAIU2477545	150903029-KH	20DC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	25.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	556446857	ELLEN S	MCC	03/10/2012	5210	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KSHQ	Chưa xác định được hàng hóa	Dang XM	
308	MRKU18136810	903030-KH	20DC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	24.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	556446857	ELLEN S	MCC	03/10/2012	5210	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KSHQ	Chưa xác định được hàng hóa	Dang XM	
309	PONU17191877	H190018373KH	40DC	Vải PL	30.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	554619220	MEDPEARL	MCC	08/21/2011	5412	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
310	TCNU9808482	H190018374KH	40DC	Vải PL	30.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	554619220	MEDPEARL	MCC	08/21/2011	5412	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
311	MSKU0633909	H190018375KH	40DC	Vải PL	30.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	554443508	MAREN S	MCC	08/02/2011	5431	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
312	MSKU18140684	H190018371KH	40DC	Vải PL	30.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	554443508	MAREN S	MCC	08/02/2011	5431	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
313	POCU210835	150903020-KH	40DT	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	28.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	MCC036046	ASIAN TRADER	MCC	10/26/2010	5711	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KSHQ	Chưa xác định được hàng hóa	Dang XM	
314	TCLU7036960	903021-KH	40DT	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	29.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	MCC036046	ASIAN TRADER	MCC	10/26/2010	5711	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KSHQ	Chưa xác định được hàng hóa	Dang XM	
315	TRLU16426562	0855276-KH	40DT	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	30.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	MCC036046	ASIAN TRADER	MCC	10/26/2010	5711	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KSHQ	Chưa xác định được hàng hóa	Dang XM	
316	TEXU5382918	903078-KH	40HC	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	15.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	0061000349	PHU TAN	VNI	04/20/2010	5900	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KSHQ	Chưa xác định được hàng hóa	Dang XM	
317	OOLU11747430	A29372244	20DC	CATION THUỐC	2.01	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	020300178815	WAN HAI 178	EMC	05/13/2025	398	14/06/2026	TẢN VŨ		Hàng vi phạm		Dang XM	
318	WHU10229106	A28885395	20DC	OTO 4 CHO	2.26	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	HLUCUGO240430566	AEGEAN EXPRESS	HJL	06/21/2024	724	14/06/2026	TẢN VŨ				Dang XM	
319	SEGU9531917	AV60031663	40RF	FROZEN CHICKEN LEG	28.96	AFRICITA DO O.UZICKOIGKO	VIETNAMPODTRADI NIMPORTEXPORTA	RJK0125759	MIT SAPANGAR	CMA	09/24/2023	995	14/06/2026	TẢN VŨ		HT đồng ý bỏ kính phi XL	Chun KK, PL, hàng hóa	DOHA - TU CONT	
320	WSCU4894100	28219664	40DC	Màng PVC dạng cuộn Baiton Plus	25.00	DHD INTERNATIONAL	Công ty Cổ phần DHD Thương mại Quốc Tế	KMTCSHAF48202	SKY HOPE	KMT	08/19/2020	2126	14/06/2026	TẢN VŨ	HQKV1	Đã hoàn thành kiểm tra, chưa nộp thuế	Luông Vàng	DOHA - TU CONT	
321	TTNU8508151	H19.0856514	40RF	Chân gà đông lạnh	28.00	TLT INTERNATIONAL	HOANG PHU THINH IMPORT AND EXPORT	0457A16369	WAN HAI 172	CMA	07/05/2017	3267	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT đồng ý bỏ kính phi XL	Không còn giá trị sử dụng	DOHA - TU CONT	
322	MSKU19524278	H19.0017909KH	40DC	Vải PL	2.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	554431663	EXPT	MSK	01/17/2013	4897	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	
323	PONU17513058	H19.0017908KH	40DC	Vải PL	2.00	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	KHÔNG CÓ THÔNG TIN	554431663	EXPT	MSK	01/17/2013	4897	14/06/2026	TẢN VŨ		Đã KT, PL, HT CHƯA BỎ KP XL	Không còn giá trị sử dụng	Dang XM	

DANH SÁCH CÁC LÔ HÀNG DỰ ÁN VINASHIN, NAM TRIỆU
(Kèm theo công văn số: /CKKV1-GSHQ ngày tháng 5 năm 2026)

STT	Số vận đơn	Số hiệu PTVT	Ngày tàu đến	Tên hàng	Số lượng	Trọng Lượng (Kg)	Thông tin người gửi	Thông tin người nhận	Tình trạng	Hãng tàu	Địa điểm lưu giữ	Ghi chú
1	SHHA 08	XING CHANG 6	01/19/2010	Xe tổng đoạn	01 xe	50,000	CHANG SHUA CARIEHEAVY INDUSTRY,MACHINERYC O,LTD	Cty TNHH Việt Hoàng Tam Hưng - Thủy Nguyễn - Hp	Hàng dự án	AGE LINES	Cảng Hoàng Diệu	
2	KBHW-31	F.BRIGHT	04/06/2008	Thiết bị	9 kiện	60,940	DAIKAI ENGINEE RING PTE LTD	TẬP ĐOÀN XNK VINASHIN Đ/C 109 QUÁN THÁNH HN	Hàng dự án	VOSA	Cảng Hoàng Diệu	
3	KBHW-0020-9466	GRAND BLUE	08/08/2009	Thiết bị	01 kiện	100	IHI CORPORATION	CTY CN TÀU THUÝ NAM TRIỆUĐ/C : TAM HUNG THUÝ NGUYỄN HP	Hàng dự án	VOSA	Cảng Hoàng Diệu	
4	KBHW-0030-9466	GRAND BLUE	08/08/2009	Thiết bị	01 kiện	100	IHI CORPORATION	CTY CN TÀU THUÝ NAM TRIỆUĐ/C : TAM HUNG THUÝ NGUYỄN HP	Hàng dự án	VOSA	Cảng Hoàng Diệu	
5	KBHW-0010-9466	GRAND BLUE	08/08/2009	Thiết bị	20 kiện	32,150	IHI CORPORATION	CTY CN TÀU THUÝ NAM TRIỆUĐ/C : TAM HUNG THUÝ NGUYỄN HP	Hàng dự án	VOSA	Cảng Hoàng Diệu	
6	KBHW-0020-9252	HER MES(PAN)	10/11/2009	Thiết bị	12 kiện	37,400	IHI CORPORATION	CTY CN TÀU THUÝ NAM TRIỆUĐ/C : TAM HUNG THUÝ NGUYỄN HP	Hàng dự án	VOSA	Cảng Hoàng Diệu	

DANH SÁCH CÁC LÔ HÀNG THUỘC CÁC TÒA ÁN ĐANG XỬ LÝ

1	SSH00706	YONG XIN	07/26/2010	Thiết bị	178 kiện	190,460	XIANELAC TRENGINEERID	CTY TNHH HUNG THINH PHÁT Đ/C: TỔ13 PHỐ ĐOÀN KẾT BACH HAC VIỆT TRÍ PHÚ THO	Tòa án Việt Trì	AGE LINES	Cảng Hoàng Diệu	
2	WHSCBSHP15052120	TAN BINH 127	05/31/2015	Xe cầu cũ	01 xe	38,680	SUNGSAN CORP	METAL HAI PHONG CO.LTD. Đ/C: 460 HUNG VUONG, HONG BANG, HAI PHONG	Tòa án Hồng Bàng	BLUE OCEAN	Cảng Hoàng Diệu	Ngày 03/4/2026, HQC1 đã có công văn số 1657/CKKV1- GSHQ đề nghị Tòa án ND KV3-HP và Thi hành án KV3-HP phối hợp xử lý nhưng chưa phản hồi
3	WHSCBSHP15052122	TAN BINH 127	05/31/2015	Xe cầu cũ	01 xe	38.680	COMMOS CORP	METAL HAI PHONG CO.LTD. Đ/C: 460 HUNG VUONG, HONG BANG, HAI PHONG	Tòa án Hồng Bàng	BLUE OCEAN	Cảng Hoàng Diệu	
4	SVS19263SHAHPG01	SEACON VICTORY	11/07/2019	Thiết bị	64 Kiện	192,090	JIANGSU NEW START HEAVY INDUSTRY CO.LTD	MINHSON CONTRUCTION AND COMMERCIAL JSC. Đ/C: 428-429 LOT HK12 URBAN AREA ALONG LACH TRAY WATERFRONT CITY, VINH NIEM, LE CHAN, HP	Tòa án cấp cao tại Hà Nội	AGE LINES	Cảng Hoàng Diệu	
5	HADONG/HP01	HA DONG (B)	03/24/2020	xe tải nhỏ	10 xe	110,046		GOODTRANS INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY. Đ/C: LOT 31-M2, YEN HOA NEW URBAN, YEN HOA WARD, CAU GIAY, HANOI.	Tòa án TP Hà Nội	SUNRISE	Cảng Hoàng Diệu	

6	XF1& XF2	XIN FU STAR	17/6/2010	THIẾT BỊ	Kiện	1561.9		HUNG THINH PHAT	Tòa án ND TP Việt Tri tỉnh Phú Thọ		Cảng Cá Hạ Long	
7	RCKI314HAMHPH01	RICKMER SINGAPORE	6/2/2012	THIẾT BỊ	Kiện	179.033		DHL GLOBALFORWARDING PHU SON CEMEN PLANT	Tòa án ND quận Tân Bình-TPHCM		Cảng Cá Hạ Long	

DANH SÁCH CÁC LÔ HÀNG DN ĐÃ ĐK TỜ KHAI

1	TW2246JT03	JIN JUN	09/16/2022	Thép tấm rời	1051 tấm	1,993,279	TANGSHAN FENGRUN SHUIXIN METAL PRODUCTS MANUFACTURI	NORTHERN STEEL JOINT STOCK COMPANY(NOSCO)	DN đã mở TK số 105034277832/A11 ngày 15/10/2022 tại CKKV1	AGE LINES	Cảng Hoàng Diệu	Đã hoàn thành kiểm tra, chưa nộp thuế
2	TW2246JT04	JIN JUN	09/16/2022	Thép tấm rời	733 tấm	1,492,187	WUCHAN ZHONGDA INTERNATIONAL GROUP CO.,LTD	NORTHERN STEEL JOINT STOCK COMPANY(NOSCO)	DN đã mở TK số 105034247731/A11 ngày 15/10/2022 tại CKKV1	AGE LINES	Cảng Hoàng Diệu	Đã hoàn thành kiểm tra, chưa nộp thuế
3	HPJT39-43	YIN SHUN	10/17/2022	HÉP LÁ CUỘ	74 CUỘN	2,195,710	WUCHAN ZHONGDA FORTUNE LINK INTERNATIONAL CO.LTD	NORTHERN STEEL JOINT STOCK COMPANY (NOSCO). Đ/C: KM89, HÙNG VƯƠNG, HỒNG BÀNG, HẢI PHÒNG.	DN đã mở TK số 105048879500/A11 ngày 22/10/2022 tại CKKV1	NTSL	Cảng Hoàng Diệu	Đã hoàn thành kiểm tra, chưa nộp thuế
4	ONEYISTU04925700	Nordemilia 043N	29/11/2018	01 chiếc xe ô tô con hiệu Mercedes – Benz V25 Avantgrde					DN đã mở TK số 972000188070/G51 ngày 21/01/2020 tại CKKV1		Tân Vũ	Đã hoàn thành kiểm tra, chưa nộp thuế